TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 28 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Phạm Hải Nam
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông Nguyễn Đợi
+ Ông Nguyễn Tẩn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Q xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phan Anh T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/9/1996, tại Q, Quảng Ngãi; Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không rõ) và bà Phan Thị Bích N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam: Từ ngày 12/11/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

+ Ông Phan C, sinh năm: 1960. (Có mặt)

+Anh Phan Thanh T1, sinh năm: 1987 (Có mặt)

Đều trú quán: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Ba B, SN 1963. (Có mặt)

Trú quán: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi

- *Người làm chứng*:

+ Anh Lê Văn T2, sinh năm: 1962. (Có mặt)

+ Anh Lê Văn T3, sinh năm: 1992. (Có mặt)

+ Anh Lê Quang T4, sinh năm: 1996. (Có mặt)

Đều trú quán: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/11/2018, Phan Anh T cùng với vợ chồng anh Lê Quang T3 và vợ chồng Lê Quang T4 là hai anh em ruột, con dì ruột của T, đều ở cùng thôn mua 02 con vịt về nhà của T4 để ăn và uống rượu. Sau khi làm vịt xong thì T3 đưa cho T số tiền là 20.000 đồng để mua rượu, T mua được hơn 01 lít rượu. Sau đó, T, T3, T4 ngồi ăn thịt vịt và uống rượu tại hè nhà của T4, lúc đó còn có chị Huỳnh Thị H là vợ của T3 và chị Nguyễn Thị Thanh V là vợ của T4 cùng ngồi ăn thịt vịt. T4 uống được 02 ly rượu (loại ly mắt trâu) thì không uống nữa chỉ ngồi ăn thịt vịt, còn T và T3 thì uống hết rượu, sau khi uống hết rượu, T xin chị H số tiền là 10.000 đồng để mua thêm được hơn nửa lít rượu và cùng T3 uống hết. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì nghỉ, lúc này T và T3 đã uống nhiều rượu, T đi bộ theo đường tỉnh lộ 624 về nhà bà ngoại ở phía dưới, cách nhà T4 khoảng 100m để ngủ. Sau khi vào sân nhà bà Ngô Thị S, T đến tường rào lưới B40 (giáp vườn nhà ông Phan C ở cùng thôn) đứng tiểu và nhìn qua nhà ông Phan C ở cạnh nhà bà ngoại T, thấy ông C đang cùng con trai là Phan Thanh T1 và ông Lê Văn T2 đều ở cùng thôn đang ngồi uống nước trà tại hè nhà của ông C. Lúc này, T nhớ lại mâu thuẫn xảy ra từ nhiều năm trước giữa T với H1 (con ông C, hiện nay H1 đã chết) và bị H1 đánh gãy xương gò má. Nên T nảy sinh ý định đánh trả thù, T quay trở lại nhà Lê Quang T4 và đi ra sau nhà nơi để dao, chén bát hàng ngày của nhà anh T4, T lấy 01 con dao, loại dao thái lan, mũi nhọn bằng kim loại, dài 23 cm, giấu trong túi quần. Chị Huỳnh Thị H thấy T giấu dao trong túi quần nên la lớn tiếng "nó làm gì mà bọc dao trong túi quần đó" thì T bỏ chạy thẳng xuống nhà ông C. Thấy vậy, nên T3, T4 chạy theo sau T. Khi vào hè nhà ông C, T lấy ghế nhựa ngồi ở bàn gần vị trí Phan Thanh T1 và đối diện với ông C, T1 nói với T "mày vô nhà tao làm gì?", T nói "vô uống nước trà" thì T1 nói lại "mày về đi", sau đó ông Phan C cũng bảo T đi về. Lúc này, ông C thấy T3 đứng ngoài ngõ nhà mình nên nói "T3 mầy vô dẫn nó về đi". Ông C vừa nói dứt lời thì T đứng dậy dùng tay phải rút dao đang bọc trong túi quần ra, thì bị anh Phan Thanh T1 dùng chân

phải đạp vào người T làm T lùi ra sau, đồng thời T1 cũng bị té ngã ngửa (đầu, lưng tựa vào vách tường), tiếp đó, T đứng thẳng dậy cầm dao bên tay phải xông vào đâm vào người T1 trúng đùi phải gây thương tích là 03%, T1 dùng hai chân đạp vào người T làm T ngã chúi người xuống bậc cấp hè nhà, ngay sau đó T đứng dậy thì lúc này T1 cũng đứng dậy dùng hai tay chộp lấy khung trang trí lan can ban công ngay sát vị trí T1, vung lên định ném vào người T thì mẹ T1 là Trần Thị Ba B chạy đến ngăn cản. Lúc này, T bỏ chạy ra ngoài ngõ nhà ông Phan C được một đoạn, thì tiếp tục quay lại chạy vào nhà ông C, vừa lúc đó ông Phan C đi từ hè nhà ra sân thì T cầm con dao thái lan đâm vào người ông C trúng vào vùng bụng bên trái của ông C 01 cái gây thương tích là 49%, làm ông C ngã xuống sân nhà. Lúc này, T4, T3 đang đứng ngoài ngõ nhà ông Phan C chạy vào ôm giữ, lôi kéo dẫn T về nhà của T4, trên đường đi T vứt bỏ dao vào bụi chuối ở mép đường phía Nam (đối diện nhà Lê Quang T3).

Qúa trình điều tra, ông Lê Văn T2, Phan C và Phan Thanh T1 đều khai báo, sau khi Phan Anh T dùng dao đâm vào người Phan Thanh T1 thì Lê Quang T3 chạy vào dùng hai tay vòng qua bụng ông T2 để ôm giữ ông T2. Tuy nhiên, mục đích T3 ôm giữ ông T2 là để ngăn cản T đánh ông T2 hay không cho ông T2 đánh T thì không xác định được. Lúc đó, T đã sử dụng dao đâm vào người Phan Thanh T1 gây thương tích, nên hành vi của T3 không liên quan đến việc T gây thương tích cho T1.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/2018/GĐPY ngày 12/11/2018, kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Phan C do thương tích gây ra là 49% (vết thương bụng gây thủng dạ dày 02 lỗ, rách mạc nối. Mổ khâu vết thương thủng dạ dày 31%; khâu vết thương rách mạc nối 17,49%; Vết thương vùng bụng 0,51%), tổn thương phù hợp với vật sắc nhọn gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 201/2018/GĐPY ngày 23/11/2018, kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Phan Thanh T1 do thương tích gây ra là 03%, tổn thương phù hợp với vật sắc nhọn gây ra.

Cáo trạng số 467/QĐ-VKS, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Phan Anh T về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa**,** Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phan Anh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Anh T từ 5 năm 06 tháng đến 06 năm tù.
- Phần dân sự: Buộc bị cáo Phan Anh T phải bồi thường cho ông Phan C theo qui định của pháp luật như viện phí, thu nhập bị mất của ông Phan C, người theo nuôi những ngày ông C nằm viện từ ngày 11/11/2018 đến ngày 26/11/2018 là 16 ngày. Tiền viện

phí là 19.949.136đ; thu nhập thực tế của ông C bị mất: 16 ngày X 200.000đ = 3.200.000đ; thu nhập thực tế của bà B bị mất: 16 ngày X 200.000đ = 3.200.000đ; bồi thường tổn thất về tinh thần là: 30 tháng lương cơ bản X 1.390.000đ = 41.700.000đ. Tổng cộng là: 68.049.136đ.

- Tiêu hủy 01 con dao là tang vật của vụ án.
- Tiếp tục tạm giữ 7.000.000đ do người nhà bị cáo nộp để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng gì của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng tiến hành trong vụ án là đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Phan Anh T khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 11/11/2018, sau khi uống nhiều rượu tại nhà anh T4 cùng với anh T3 là anh em con dì ruột, bị cáo đi bộ theo đường Tỉnh lộ 624 về nhà bà ngoại để ngủ. Khi bị cáo T đến tường rào lưới B40 giáp vườn nhà ông Phan C đứng tiểu và nhìn qua nhà ông C ở cạnh nhà bà ngoại T, thấy ông C đang cùng con trai là anh Phan Thanh T1 và ông Lê Văn T2 đều ở cùng thôn đang ngồi uống nước trà tại hè nhà của ông C. Lúc này, T nhớ lại mâu thuẫn xảy ra từ nhiều năm trước giữa bị cáo với anh H1 con ông C, anh H1 đánh bị cáo gãy xương gò má, bị cáo T nảy sinh ý định đánh trả thù người nhà anh H1, bị cáo đã quay trở lại nhà anh T4 lấy 01 con dao giấu trong túi quần rồi sang nhà ông C, tại nhà ông C bị cáo đã dùng dao đâm vào chân anh T1 và vào bụng ông C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/2018/GĐPY ngày 12/11/2018, kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Phan C do thương tích gây ra là 49%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 201/2018/GĐPY ngày 23/11/2018, kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của anh Phan Thanh T1 do thương tích gây ra là 03%.

Vậy chứng tỏ Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Phan Anh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Bị cáo Phan Anh T đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt hình phạt tù về

tội "Trộm cắp tài sản" đáng lẽ ra sau khi ra tù bị cáo phải tu dưỡng đạo đức để làm người tốt trong xã hội, nhưng chỉ vì nhớ lại việc anh H1 đã từng gây thương tích cho bị cáo, mặc dù anh H1 đã chết, bị cáo đã dùng dao trả thù gây thương tích cho anh T1 và ông C là những người thân của anh H1, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi hậu quả do bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra, những tình tiết này được qui định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về phần dân sự: Ông C yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo qui định của pháp luật trong đó có các khoản sau:

- Tiền thuốc: 25.250.713đ.

- Tiền xe: 1.050.000đ.

- Tiền mất thu nhập những ngày nằm viện là 4.600.000đ.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc là: 4.600.000đ.

Tiền mất thu nhập sau khi ra viện không lao động là: 180 ngày là 36.000.000đ.

- Tiền tổn thất về tinh thần là 58.380.000đ.

- Tổng cộng là: 129.880.713đ

Tại phiên tòa bà Trần Thị Ba B là vợ ông C là người theo nuôi ông C những ngày ông C nằm viện và chăm sóc ông C khi ông C về nhà đề nghị Hội đồng xét xử giao số tiền mà bà được nhận cho ông C, đây là quyền quyết định của bà nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông C các khoản sau:

- Tiền thuốc: 25.020.770đ

- Ông C nhập Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi từ 23h 44 phút ngày 11/11/2018 ra viện lúc 8h ngày 26/11/2018; nhập Bệnh viện Đà Nẵng lúc 19h50 phút ngày 03/01/2019 ra viện lúc 7h48 phút ngày 09/01/2019, Tổng cộng thời gian nằm 02 Bệnh viện của ông C và thời gian từ ngày 27/11/2019 đến ngày 02/01/2019 là 59 ngày cộng với 01 ngày đi đường từ Bệnh viện Đà Nẵng về Quảng Ngãi là 60 ngày thời gian này ông C không thể lao động được và cũng tương ứng vợ ông C là bà B cũng không lao động được nên bị cáo phải bồi thường cho ông C và vợ ông tiền thiệt hại mất thu nhập là:

- Tiền mất thu nhập của ông C: 60 ngày X 200.000đ/ngày = 12.000.000đ.

- Tiền mất thu nhập của bà B : 60 ngày X 200.000đ/ngày = 12.000.000đ.

Vết thương bị cáo gây cho ông C thuộc loại Đại phẫu nên ông C cần phải có khoảng thời gian là 30 ngày để phục hồi sức khỏe, bị cáo phải bồi thường cho ông C khoản mất thu nhập này là:

30 ngày X 200.000đ/ngày = 6.000.000đ.

- Tiền vé xe là: 1.050.000đ.

- Tiền thiệt hại về tinh thần là 30 tháng lương X 1.390.000đ = 41.700.000đ.

- Tổng cộng là: 97.770.770đ.

- Gia đình bị cáo đã nộp 7.000.000đ để bồi thường cho ông C, vậy bị cáo phải tiếp tục bồi thường 90.770.770đ.

[6] Trong vụ án này anh Phan Thanh T1 là người bị hại trong vụ án nhưng anh không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan là tang vật của vụ án.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q về phần hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận, về phần dân sự Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận thời gian ông C điều trị viện tại Bệnh viện Đà Nẵng, thời gian khoảng cách khi ông C ở nhà rồi đi bệnh viện Đà Nẵng ông C không lao động được và cần có người chăm sóc, thời gian ông C nghỉ để phục hồi sức khỏe những khoảng thời gian này cần buộc bị cáo phải bồi thường khoản mất thu nhập cho ông C và người theo nuôi.

[9] Về án phí: Bị cáo Phan Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.538.000đ án phí dân sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Toà án;

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Anh T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*;

+ Xử phạt: Bị cáo Phan Anh T 06 (Sáu) năm tù, thời gian tính từ ngày 12/11/2018.

Bị cáo Phan Anh T phải bồi thường cho ông Phan C: 97.770.770đ, được trừ 7.000.000đ gia đình bị cáo đã nộp trước, bị cáo phải tiếp tục bồi thường: 90.770.770đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tang vật của vụ án, có đặc điểm được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2019 giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

Tiếp tục tạm giữ 7.000.000đ là số tiền của gia đình bị cáo Phan Anh T nộp được Công an huyện Q chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q ngày 04/4/2019 theo tài khoản số 3949.0.1041648.00000 để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Phan Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.538.000đ án phí dân sự.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức qui định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có qui định khác.

Trường hợp bản án, Quyết định được Thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi Hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi Hành án Dân sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND huyện Q;*
- *Công an huyện Q;*
- *Chi cục THADS huyện Q;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam